

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 02-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sở

Bà Nguyễn Thị Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Trọn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thái B, sinh năm 1995 tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q và bà Nguyễn Thị Thúy L; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Tiêu Quốc H, sinh năm 1967 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Tiêu Thanh Yến N, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Số MP 12C Khu phố 2, Phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty T

Địa chỉ trụ sở: Lô IV-15B Đường số 4, Khu Công nghiệp T, Phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông L; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy V, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: Số D1/8 ấp 4, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn S

Địa chỉ trụ sở: Số 148/274/38 Đường 3/2, phường H quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Dương Chí H; Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình N, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Số 938B đường N, phường T, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20/3/2021, Lê Thái B điều khiển xe ô tô đầu kéo BS: 65C-060.97 kéo Sơ mi rơ moóc BS: 65R-000.12 lưu thông trên đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Trung lương, hướng từ Tiền Giang đi Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến đoạn Km 39+500m, thuộc ấp N, xã L, thành phố T, tỉnh Long An thì Lê Thái B ngủ gật để xe chạy vào làn dừng khẩn cấp và xảy ra va chạm với xe ô tô con BS: 50LD-064.34 do Tiêu Quốc H điều khiển đang đỗ xe cùng chiều ở làn dừng khẩn cấp để đổ xăng. Hậu quả: Tiêu Quốc H tử vong tại hiện trường.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 20/3/2021 do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố T, tỉnh Long An lập xác định:

Phần đường nơi xảy ra tai nạn là Km 39+500m đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương, thuộc ấp N, xã L, TP.T, Long An có dải phân cách phân chia 02 chiều xe chạy. Chiều lưu thông từ Tiền Giang đi Thành phố Hồ Chí Minh có bề rộng mặt đường là 11,05m, chia làm 03 làn đường, hai làn bên trái mỗi làn rộng 3,8m, giới hạn nhau bằng vạch kẻ đường đứt nét, làn dừng khẩn cấp bên phải trong cùng rộng 3,45m, giới hạn bằng vạch kẻ đường liền nét. Chọn mép đường Cao tốc bên phải, hướng từ Tiền Giang đi Thành phố Hồ Chí Minh làm lề chuẩn. Chọn cột Km 39+400m trên dải phân cách bê tông cố định giữa 02 chiều đường làm mốc.

Vị trí xe ô tô con BS: 50LD-064.34: đầu xe hướng Thành phố Hồ Chí Minh, trục bánh sau phải cách lề chuẩn 0,8m, trục bánh trước phải cách lề chuẩn 0,85m.

Tổ hợp dấu vết phanh và tổ chức sinh vật bám dính trên mặt đường dài 80,4m, đầu vết phanh cách lề chuẩn 3,35m và cách đầu trục bánh trước trái xe BS: 50LD-064.34 là 6,3m, cuối vết phanh trùng với mặt lấn bánh trước phải sơ mi rơ moóc BS: 65R-000.12, nạn nhân với mặt đường.

Hai vết phanh song song liên tục dài 77,6m, đầu vết phanh cách lề chuẩn là 5,4m, cuối vết phanh trùng với vị trí tiếp xúc giữa mặt lằn bánh trước trái sơ mi rơ moóc BS: 65R-000.12 và mặt đường. Đầu trục bánh sau trái sơ mi rơ moóc cách đường thẳng vuông góc với dãy phân cách qua mốc (đo vuông góc) là 2,9m.

Xe ô tô đầu kéo BS: 65C-060.97 kéo Sơ mi rơ moóc BS: 65R-000.12: đầu xe hướng TPHCM, đầu trục bánh sau bên phải sơ mi rơ moóc cách lề chuẩn 0,8m, đầu trục bánh sau bên phải đầu kéo cách lề chuẩn 0,65m, đầu trục bánh trước bên phải đầu kéo cách lề chuẩn 0,6m.

Nạn nhân nam giới trong tư thế nằm úp, đầu hướng về Thành phố Hồ Chí Minh và lệch về bên trái, một phần cơ thể nằm chèn bên dưới bánh xe trước bên phải Sơ mi rơ moóc. Đỉnh đầu nạn nhân cách lề chuẩn là 1,7m, gót chân trái cách lề chuẩn là 1,2m và cách đầu trục bánh trước bên phải Sơ mi rơ moóc là 0,8m.

Tại Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 20/3/2021 xác định xe ô tô đầu kéo BS: 65C-060.97 kéo Sơ mi rơ moóc BS: 65R-000.12, xe ô tô con BS: 50LD-064.34 có những dấu vết:

Xe ô tô đầu kéo BS: 65C-060.97 kéo Sơ mi rơ moóc BS: 65R-000.12: ốp bảo vệ cụm đèn chiếu sáng trước bên phải ô tô đầu kéo bung găm; các sợi vải bám dính hông trước bên phải đầu kéo; vỡ ốp nhựa đèn tín hiệu bên phải đầu kéo; vết máu bám dính mặt trên thanh kim loại phía dưới cangk hông phải.

Xe ô tô con BS: 50LD-064.34: gãy vỡ gương chiếu hậu bên trái xe; tạt chất máu bám dính mặt ngoài cửa trước bên trái xe; cửa trước bên trái xe biến dạng (chiều hướng từ ngoài vào trong).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 264/2021/KLGĐ ngày 24/3/2021 của Phòng Kỹ Thuật Hình Sự - Công an tỉnh Long An kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Tiêu Quốc H là do: Đa chấn thương.

Xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trao trả: Xe ô tô đầu kéo đầu kéo BS: 65C-060.97 kéo Sơ mi rơ moóc BS: 65R-000.12 cho đại diện chủ sở hữu theo ủy quyền là Nguyễn Đình N và xe ô tô con BS: 50LD-064.34 (Vina taxi) cho đại diện chủ sở hữu theo ủy quyền là Nguyễn Huy V.

Trách nhiệm dân sự :

Lê Thái B đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 170.000.000 đồng để lo chi phí đám tang và tổn thất vật chất, tinh thần; bồi thường cho chủ xe ô tô BS: 50LD-064.34 là 15.000.000 đồng để sửa chữa xe, chi phí cầu di chuyển xe.

Phía chủ xe ô tô BS: 50LD-064.34 và gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và có đơn bãi nại đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Thái B.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSTA-HS ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An truy tố Lê Thái B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Phát biểu trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; hoàn cảnh gia đình khó khăn, được đại diện gia đình bị hại làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Lê Thái B từ 01 năm đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Đã xử lý xong.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, bị cáo và bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của bị cáo Lê Thái B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Lê Thái B là người có giấy phép lái xe hạng FC. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20 tháng 03 năm 2021, Lê Thái B điều khiển xe ô tô đầu kéo BS: 65C-

060.97 kéo Sơ mi rơ moóc BS: 65R-000.12 lưu thông trên đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Trung lương, hướng từ Tiền Giang đi Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến đoạn Km 39+500m, thuộc ấp N, xã L, thành phố T, tỉnh Long An thì Lê Thái B không chú ý quan sát, ngủ gật để cho xe chạy vào làn dừng khẩn cấp gây ra va chạm với xe ô tô con BS: 50LD-064.34 do Tiêu Quốc H điều khiển đang đỗ xe cùng chiều ở làn dừng khẩn cấp, hậu quả Tiêu Quốc H tử vong tại chỗ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thái B đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và điểm c khoản 1 Điều 26 của Luật Giao thông đường bộ, làm chết một người đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo có giấy phép lái xe và biết rõ các quy định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ nhưng không chấp hành nghiêm, khi điều khiển xe thiếu quan sát đã xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử nghiêm đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau tai nạn đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị không xử lý về hình sự. Ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đã nói trên, có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, tại nơi cư trú bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo, có thời gian thử thách cũng đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự và người đại diện hợp pháp bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị không xử lý về hình sự đối với bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét đề cập.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe ô tô đầu kéo đầu kéo BS: 65C-060.97 kéo Sơ mi rơ moóc BS: 65R-000.12, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn S và xe ô tô con BS: 50LD-064.34 (Vina taxi) thuộc sở hữu của Công ty T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố T đã trả lại hai xe trên cho người đại diện hợp pháp của Công ty là phù hợp với pháp luật nên không đề cập.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thái B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Thái B 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo B cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Thái B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp T; (01)
- Công an tp T; (01)
- Chi cục THADS tp T; (01)
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú; (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Đương sự; (03)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm Hằng